TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2025/HS-ST
Ngày: 30 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đình Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan, bà Lê Thị Thu Hiền.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Hòa Bình – Là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Đỗ Văn C, sinh năm 1977, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn P, xã K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đỗ M (Đã chết) và Huỳnh Thị C1 (Đã chết). Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định số 54/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2025 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức phỏm được thua bằng tiền và rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác để đánh bạc trái phép, đã nộp phạt ngày 16/01/2025.

Nhân thân: Tại Quyết định số 24/QĐ-XPVPHC ngày 15/01/2022 bị Công an xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép bằng một trong các hình thức như xóc đĩa, tá lả, tổ tôm, tú lơ khơ, tam cúc, 3 cây, tứ sắc, đỏ đen, cờ thế hoặc các hình thức khác mà được, thua bằng tiền, hiện vật, đã nộp phạt ngày 09/02/2022.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trương Đình V, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Đắk Lắk;

- Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1983; địa chỉ: Số C, ấp D, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- Ông Mai Tấn S, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Đắk Lắk;

- Ông Phùng Văn T1, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn T, xã K, tỉnh Đắk Lắk;

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ dân phố B (N là Thôn P), xã K, tỉnh Đắk Lắk;

(Tất cả đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/01/2025 Đỗ Văn C bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức phỏm được thua bằng tiền và rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác để đánh bạc trái phép, hình thức phạt tiền. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 21/7/2025 Đỗ Văn C, Trương Đình V, Nguyễn Kim T và Mai Tấn S cùng uống cà phê tại Quán cà phê C, thuộc Thôn T, xã K, tỉnh Đắk Lắk. Trong lúc uống cà phê thì C thấy trên bàn có một bộ bài (Loại bài tây 52 lá), sau đó mọi người cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức T2 lên, thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã K phát hiện lập biên bản vụ việc.

Tài sản bị thu giữ: Thu giữ trên chiếu bạc 610.000 đồng (Sáu trăm mười nghìn đồng) và 01 bộ bài tây 52 lá.

Hình thức đánh bạc, tỷ lệ cá cược: Hình thức đánh bạc "T2 lên": Người chơi sử dụng 01 bộ bài Tây 52 lá, mỗi người sẽ được chia 13 lá bài để chơi, thống nhất với nhau mỗi người đậu (đặt cược) ra 10.000 đồng/01ván, nếu người nào có sảnh từ 9 đến xì (9, 10, J, Q, K, A) hoặc trong ván có nhiều người cùng có sảnh này thì xét chất bài theo thứ tự từ cao xuống thấp là Cơ, R, C2, B để phân thắng thua, ai cao nhất thì sẽ được thêm số tiền đậu (đặt cược) 40.000 đồng mỗi ván bài, nếu không ai có thì cộng dồn cho ván sau. Về ba thua 10.000 đồng, về chót thua 20.000 đồng, có lá bài Hai (2) trên tay chưa đánh gọi là "thúi Heo" (2) thì cộng thêm từ 10.000 đồng đến 40.000 đồng, tương ứng với bị thúi 2 Bích, 2 Chuồn, 2 Rô, 2 Cơ.

Quá trình điều tra xác định: Đỗ Văn C sử dụng 100.000 đồng đánh bạc, Mai Tấn S sử dụng 210.000 đồng đánh bạc, Trương Đình V sử dụng 190.000 đồng đánh bạc, Nguyễn Kim T sử dụng 110.000 đồng đánh bạc. Khi Công an phát hiện hành vi đánh bạc, số tiền đánh bạc để dưới nền xi măng nên C cùng những đối tương khác đều không xác định được thắng, thua bao nhiêu. Như vậy, tổng số tiền bị cáo Đỗ Văn C cùng các đối tượng đánh bạc là 610.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-HS ngày 21/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Đỗ Văn C về tội: *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Trong thời gian cải tạo không giam giữ, khấu trừ của bị cáo Đỗ Văn C 05% thu nhập hàng tháng để sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 610.000 đồng (Sáu trăm mười nghìn đồng) do bị cáo và các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá là công cụ bị cáo C cùng các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Đối với Mai Tấn S, Nguyễn Kim T, Trương Đình V là những người tham gia đánh bạc, quá trình điều tra xác định những người này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Vì vậy, Công an xã K ra quyết định xử phạt hành chính đối với Mai Tấn S, Nguyễn Kim T, Trương Đình V.

Đối với Phùng Văn T1 là chủ quán cà phê C, tại thời điểm xảy ra sự việc Tuất không có mặt tại địa phương. Nguyễn Thị N là nhân viên phục vụ của quán C3, N được T1 giao nhiệm vụ trông coi và bán hàng tại quán. Tại thời điểm xảy ra sự việc, Nguyễn Thị N ngủ ở trong nhà, không có mặt tại nơi đánh bạc, không biết việc các đối tượng đánh bạc tại khu vực bên ngoài. Nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1 và N.

Bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/7/2025, tại quán

C3 ở thôn T, xã K, tỉnh Đắk Lắk, Đỗ Văn C sử dụng 01 bộ bài tây 52 lá đánh bạc dưới hình thức "T2 lên" thắng thua bằng tiền với Trương Đình V, Mai Tấn S và Nguyễn Kim T với tổng số là 610.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo trước đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 54/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Do đó, hành vi của bị cáo Đỗ Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: mặc dù trước đây vào năm 2022, bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép và đã chấp hành xong quyết định xử phạt vào ngày 09/02/2022, tuy nhiên trong vụ án này, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội lần đầu, số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc nhỏ chỉ 100.000 đồng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo làm nghề lái xe, thu nhập ổn định nên căn cứ khoản 1, 2 và 3 Điều 36 Bộ luật hình sự cần khấu trừ 05% thu nhập hàng tháng của

bị cáo để sung quỹ nhà nước trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[5] Đối với Mai Tấn S, Nguyễn Kim T, Trương Đình V là những người tham gia đánh bạc, quá trình điều tra xác định những người này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc. Vì vậy, Công an xã K ra quyết định xử phạt hành chính đối với Mai Tấn S, Nguyễn Kim T, Trương Đình V là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với Phùng Văn T1 là chủ quán cà phê C, tại thời điểm xảy ra sự việc Tuất không có mặt tại địa phương. Nguyễn Thị N là nhân viên phục vụ của quán C3, N được T1 giao nhiệm vụ trông coi và bán hàng tại quán. Tại thời điểm xảy ra sự việc, Nguyễn Thị N ngủ ở trong nhà, không có mặt tại nơi đánh bạc, không biết việc các đối tượng đánh bạc tại khu vực bên ngoài. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Đ không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với T1 và N là phù hợp, cần chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Số tiền 610.000 đồng do bị cáo và các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; 01 bộ bài tây 52 lá là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Đỗ Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố Bị cáo **Đỗ Văn C** phạm tội "*Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2 và 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn C** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Đ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, khấu trừ của bị cáo Đỗ Văn C 05% thu nhập hàng tháng để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Đỗ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, lệnh cấm xuất cảnh đối với bị cáo Đỗ Văn C kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/12/2025.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 610.000 đồng (Sáu trăm mười nghìn đồng) *(Theo giấy nộp tiền ngày 21/11/2025 vào tài khoản số 3949010474620000 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).*

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá *(Đặc điểm số lượng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an tỉnh Đ với Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Đắk Lắk ngày 21 tháng 11 năm 2025).*

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Đỗ Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 4 – Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã K;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đình Nam